

Khải thị

Giăng trình bày về sách này

¹ Khải thị* của Chúa Cứu Thế Giê-xu, ban từ Thượng Đế, để trình bày cho các tôi tớ Ngài những việc sắp xảy ra. Chúa Giê-xu sai thiên sứ bày tỏ cho tôi tớ Ngài là Giăng được biết.

² Giăng thuật lại mọi điều mình chứng kiến. Đây là lời của Thượng Đế và là thông điệp của Chúa Cứu Thế Giê-xu.

³ Phúc cho ai đọc thông điệp của Thượng Đế; phúc cho người nào nghe thông điệp này và làm theo những lời đã được ghi chép vì những việc ấy sắp xảy đến.

Lời của Chúa Giê-xu phán cùng các hội thánh

⁴ Giăng kính gửi bảy hội thánh thuộc miền Á-châu.

Nguyên xin ân phúc và bình an ở cùng anh em. Bình an và ân phúc do Đấng đã đến, đang đến và sắp đến cùng do bảy thần linh trước ngôi Ngài,

⁵ và do Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài là nhân chứng chân thật, người đầu tiên sống lại từ trong kẻ chết và là vua các vua trên đất.

Ngài yêu chúng ta, giải thoát chúng ta khỏi tội lỗi bằng huyết của sự chết Ngài.

* **1:1: Khải thị** Sự tiết lộ một điều huyền bí đã được giấu kín.

⁶ Ngài biến chúng ta thành một nước và thầy tế lễ để phục vụ Thượng Đế, Cha Ngài. Nguyên vinh hiển và quyền năng thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu đời đời! A-men.

⁷ Kìa, Chúa Giê-xu đang đến giữa đám mây, mọi người sẽ nhìn thấy, kể cả những kẻ đã đâm Ngài. Mọi dân tộc trên thế gian sẽ than khóc về Ngài. Thật vậy, các điều ấy sẽ xảy đến! A-men.

⁸ Chúa là Thượng Đế phán, “Ta là An-pha và Ô-mê-ga.† Ta là Đấng hiện có, trước đã có và sẽ còn đời đời. Ta là Đấng Toàn Năng.”

⁹ Tôi, Giăng là anh em của anh chị em. Tất cả chúng ta đều dự phần trong sự đau khổ của Chúa Cứu Thế, trong Nước Trời và trong sự nhẫn nhục. Tôi bị đày trên đảo Bát-mô‡ vì rao giảng lời Thượng Đế và lời của Chúa Giê-xu.

¹⁰ Vào ngày của Chúa, khi được cảm nhận Thánh Linh, thì tôi nghe tiếng vang sau lưng tôi như tiếng kèn.

¹¹ Tiếng ấy nói rằng, “Hãy viết điều ngươi thấy vào một quyển sách rồi gửi cho bảy hội thánh: Ê-phê-sô, Xi-mi-êc-nơ, Bết-găm, Thi-a-ti-rơ, Xát-đi, Phi-la-đen-phia và Lao-đi-xê.”

¹² Tôi quay lại để xem ai nói với tôi. Vừa quay lại, tôi bỗng thấy bảy chân đèn vàng

† **1:8: An-pha và Ô-mê-ga** Chữ đầu và chữ cuối của tự mẫu Hi-lạp. Đây có nghĩa là “đầu tiên và cuối cùng.” ‡ **1:9: Bát-mô** Một đảo nhỏ trong biển Ê-giê gần duyên hải Tiểu Á (nay là Thổ-nhĩ-kỳ).

13 và có ai trông “giống như Con Người” đứng giữa bảy chân đèn. Ngài mặc áo dài, thắt đai vàng ngang ngực.

14 Đầu và tóc Ngài giống len trắng như tuyết, mắt như ngọn lửa.

15 Chân Ngài giống như đồng cháy đỏ khi nung trong lửa, tiếng Ngài như tiếng nước lũ ào ào.

16 Tay phải Ngài cầm bảy ngôi sao, miệng Ngài thò ra gươm hai lưỡi sắc bén. Ngài giống như mặt trời rực sáng.

17 Vừa thấy Ngài, tôi té xuống chân Ngài như chết nhưng Ngài đặt tay phải trên tôi và bảo, “Đừng sợ. Ta là Đầu tiên và Cuối cùng.

18 Ta là Đấng sống. Ta đã chết nhưng bây giờ ta sống đời đời! Ta cầm chìa khóa của sự chết và âm phủ.

19 Cho nên hãy viết điều người thấy, điều đang xảy đến và sắp xảy đến.

20 Đây là ý nghĩa bí mật về bảy ngôi sao mà người thấy ta đang cầm trong tay phải và bảy chân đèn vàng. Bảy chân đèn vàng là bảy hội thánh, còn bảy ngôi sao là thiên sứ của bảy hội thánh ấy.”

2

Thư gửi cho hội thánh Ê-phê-sô

1 “Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Ê-phê-sô như sau:

Đấng cầm bảy ngôi sao trong tay phải và đi giữa bảy chân đèn vàng phán:

² Ta biết điều người làm, người chịu khó và không bao giờ bỏ cuộc. Ta biết người không dung túng những kẻ ác. Người đã thử nghiệm những kẻ mạo xưng là sứ đồ mà thật ra không phải, người biết chúng nó nói dối.

³ Người kiên nhẫn và chịu khổ vì danh ta, không bỏ cuộc.

⁴ Nhưng có điều ta không bằng lòng về người: Người đã bỏ tình yêu buổi đầu.

⁵ Cho nên hãy nhớ lại người sa sút từ đâu. Hãy ăn năn, trở lại như lúc đầu vì nếu người không thay đổi, ta sẽ đến rút chân đèn người ra khỏi chỗ nó.

⁶ Nhưng người có điểm đáng khen: Người ghét việc bợn Ni-cô-la* làm như ta ghét vậy.

⁷ Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh. Kẻ nào thắng ta sẽ ban cho quyền ăn trái cây sự sống trong vườn của Thượng Đế.”

Thư gửi cho hội thánh Xi-miêc-nơ

⁸ “Hãy viết cho hội thánh Xi-miêc-nơ như sau:

Đấng Đầu tiên và Cuối cùng, Đấng đã chết và sống lại, phán:

⁹ Ta biết những khốn khổ người, người tuy nghèo nhưng thật ra là giàu! Ta biết những điều kẻ khác nói xấu người. Chúng tự xưng là người

* **2:6: bợn Ni-cô-la** Đây là tên của một đoàn thể tôn giáo tin theo tà giáo và những tư tưởng làm lạc. Xem câu 15.

Do-thái nhưng không phải Do-thái thật. Chúng thuộc hội† của quỷ Sa-tăng.

10 Đừng sợ những nỗi khổ người sắp chịu. Ta cho người biết, ma quỷ sẽ ném một số trong các người vào ngục để thử người. Người sẽ chịu khổ trong mười ngày. Nhưng hãy trung tín cho đến chết, rồi ta sẽ cho người mả triều của sự sống.

11 Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh. Kẻ nào thắng sẽ không bị hại gì về cái chết thứ nhì.”

Thư gửi cho hội thánh Bẹt-găm

12 “Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Bẹt-găm như sau:

Đấng có gươm hai lưỡi sắc bén phán như sau:

13 Ta biết nơi người ở, đó là ngôi của quỷ Sa-tăng. Nhưng người chân thật đối với ta. Người không chối bỏ đức tin nơi ta dù lúc An-ti-ba, nhân chứng trung thành‡ của ta bị giết ở thành người, là nơi Sa-tăng ở.

14 Nhưng có điều ta không bằng lòng về người: Trong người có những kẻ đi theo lời dạy của Ba-la-am là người dạy Ba-lác xui cho dân Ít-ra-en phạm tội bằng cách ăn của cúng thần tượng và phạm tội nhục dục.

15 Trong người cũng có mấy người nghe theo lời dạy của bọn Ni-cô-la.

† 2:9: **hội** Hay “đoàn thể.” Nguyên văn, “hội đường.” ‡ 2:13: **nhân chứng trung thành** Một người trung thành truyền đạt thông điệp của Thượng Đế, ngay cả trong những lúc nguy nan.

16 Cho nên hãy ăn năn hối hận đi vì nếu không ta sẽ vội đến và lấy gương của miệng ta mà giao chiến với chúng nó.

17 Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.

Kẻ nào thắng ta sẽ cho ma-na kín giấu. Ta sẽ cho mỗi người một viên sỏi trắng có khắc một tên mới. Ngoài kẻ nhận viên sỏi ra, không ai biết được tên ấy.”

Thư gửi cho hội thánh Thi-a-ti-rơ

18 “Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Thi-a-ti-rơ như sau:

Con Thượng Đế, Đấng có mắt rực như lửa và chân như đồng sáng phán:

19 Ta biết điều ngươi làm. Ta biết tình yêu, đức tin, tinh thần phục vụ và lòng nhẫn nhục của ngươi. Ta biết hiện nay ngươi đang làm nhiều hơn lúc đầu.

20 Nhưng có điều ta không bằng lòng về ngươi: Người dung túng Giê-sa-bên, người đàn bà gieo rắc đạo lạc. Nó mạo xưng là nữ tiên tri[§] nhưng các lời dạy dỗ của nó đưa dân ta vào tội nhục dục và ăn uống đồ cúng thần tượng.

21 Ta đã cho nó thì giờ để ăn năn, quay khỏi tội lỗi nhưng nó không chịu.

22 Cho nên ta sẽ ném nó trên giường đau khổ. Những kẻ phạm tội nhục dục với nó cũng sẽ

§ 2:20: **nữ tiên tri** Giê-sa-bên là một nhà tiên tri giả. Bà ta mạo xưng là nói thay cho Thượng Đế, nhưng thực ra bà ta không nói ra chân lý của Thượng Đế.

khốn khổ nếu chúng không ăn năn, từ bỏ tội lỗi của nó.

²³ Ta cũng sẽ giết những kẻ theo nó. Rồi mọi hội thánh sẽ biết rằng ta là Đấng dò xét tâm trí loài người và tùy công việc làm của mỗi người mà báo lại.

²⁴ Nhưng ở Thi-a-ti-rơ có những người không theo lời dạy ấy và không học đòi điều mà một số người gọi là bí mật sâu kín của Sa-tăng. Ta cho người biết, ta sẽ không chất thêm gánh nặng trên người.

²⁵ Miễn là người giữ vững điều mình có cho tới khi ta đến.

²⁶ Ai thắng và bền lòng vâng phục ta đến cuối cùng ta sẽ ban cho quyền cai quản mọi dân tộc.

²⁷ Người ấy sẽ cai trị chúng nó bằng một cây roi sắt, đập bể chúng ra tan tành như bình gốm.

²⁸ Đó là quyền ta nhận từ nơi Cha. Ta cũng sẽ cho người ấy ngôi sao mai.

²⁹ Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.”

3

Thư gửi hội thánh Sạt-đi

¹ “Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Sạt-đi như sau:

Đấng có bảy linh thần và bảy ngôi sao phán: Ta biết công việc người. Người có tiếng là sống mà thật ra là chết.

² Hãy thức dậy! Hãy tỏ ra mạnh bạo trước khi những gì còn sót trong người bị chết mất hoàn

toàn. Ta thấy công việc người còn thiếu sót lắm trước mặt Thượng Đế ta.

³ Cho nên đừng quên những gì mình đã nhận và nghe. Hãy vâng theo đó và ăn năn. Người hãy tỉnh giấc, nếu không ta sẽ đến bất ngờ như kẻ trộm, vì người cũng không biết lúc nào ta đến.

⁴ Nhưng ở Sạt-đi người còn có một số ít người chưa làm dơ áo xống mình cho nên họ sẽ cùng đi với ta và được mặc áo trắng vì họ xứng đáng.

⁵ Kẻ nào thắng cũng sẽ được mặc áo trắng như họ. Ta sẽ không xóa tên họ khỏi sách sự sống nhưng sẽ nhìn nhận họ là những người của ta trước mặt Cha ta và các thiên sứ.

⁶ Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.”

Thư gửi hội thánh Phi-la-đen-phia

⁷ “Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Phi-la-đen-phia như sau:

Đây là lời phán của Đấng thánh và chân thật, Đấng cầm chìa khóa của Đa-vít. Hễ Ngài mở cửa thì không ai đóng được và hễ Ngài đóng thì không ai mở được.

⁸ Ta biết công việc người. Ta đã mở một cửa trước mặt người, không ai có thể đóng được. Ta biết người tuy sức kém nhưng chịu vâng theo lời dạy của ta, không chối bỏ danh ta.

⁹ Có những kẻ thuộc hội* quỉ Sa-tăng tự nhận là người Do-thái nhưng thật ra không phải vì chúng nói dối. Ta sẽ khiến chúng nó đến quỉ

* **3:9: hội** Nguyên văn, “hội đường.”

dưới chân người để chúng biết rằng ta yêu người.

¹⁰ Người đã vâng theo lời dạy của ta, không chối bỏ đức tin mình cho nên ta sẽ tránh cho người khỏi gặp cảnh khổ sẽ đến trên khắp thế gian. Cảnh khổ ấy là cách ta thử nghiệm mọi người trên thế gian.

¹¹ Ta sắp đến rồi. Hãy giữ vững điều người có để không ai lấy mão triều thiên của người.

¹² Kẻ nào thắng ta sẽ cho làm cột trụ của đền thờ[†] Thượng Đế ta, họ sẽ ở đó mãi mãi. Ta sẽ khắc trên họ danh của Thượng Đế ta và tên của thành Thượng Đế, tức Giê-ru-sa-lem[‡] mới từ trời xuống. Ta cũng ghi trên họ tên mới của ta.

¹³ Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.”

Thư gửi hội thánh Lao-đi-xê

¹⁴ “Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Lao-đi-xê như sau:

Đấng A-men[§], là người làm chứng chân thật, nguồn sáng tạo của Thượng Đế, phán như sau:

¹⁵ Ta biết công việc người, người không lạnh cũng không nóng. Ta ước gì người hoặc nóng hoặc lạnh thì tốt!

[†] **3:12:** *đền thờ* Nhà của Thượng Đế—nơi dân CHÚA thờ phụng và phục vụ Ngài. [‡] **3:12:** *Giê-ru-sa-lem* Thành phố thiêng liêng mà dân CHÚA cùng sống với Ngài. Xem thêm Khải 21:22. [§] **3:14:** *A-men* Chỉ về Chúa Giê-xu; cũng có nghĩa là hoàn toàn đồng ý với điều người nào nói.

16 Nhưng vì người âm ỉm—không nóng cũng không lạnh—cho nên ta sẽ phun người ra khỏi miệng ta.

17 Người nói, ‘Ta giàu có rồi nên ta không cần gì cả.’ Nhưng người không biết mình khốn đốn, đáng thương, nghèo khó, đui mù và trần truồng.

18 Ta khuyên người hãy mua vàng đã thử lửa của ta để người giàu có thật sự. Hãy mua áo trắng của ta để mặc và che giấu sự trần truồng xấu hổ của người. Hãy mua thuốc xức mắt của ta để người thấy cho rõ.

19 Ta sửa trị kẻ ta yêu. Cho nên người hãy hăng hái làm điều phải, hãy ăn năn hối hận đi.

20 Này ta đang đứng gõ nơi cửa. Nếu ai nghe tiếng ta và mở cửa thì ta sẽ vào dùng bữa với người ấy và người ấy với ta.

21 Kẻ nào thẳng sẽ được ngồi với ta trên ngai ta, cũng như ta đã thẳng và đang ngồi với Cha ta trên ngai Ngài.

22 Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.”

4

Giăng nhìn thấy thiên đàng

1 Sau các việc ấy, tôi nhìn trước mặt thì thấy có một cửa mở ra trên thiên đàng. Tiếng tôi nghe trước đây vang như tiếng kèn, lại nói, “Hãy lên đây, ta sẽ cho người thấy những gì sắp xảy đến.”

2 Tôi lập tức cảm nhận Thánh Linh, thấy trước mặt tôi một ngai trên thiên đàng, trên ngai có Đấng đang ngồi.

³ Đấng ngồi trên ngai giống loại đá quý, như cẩm thạch và mã não. Quanh ngai có cái móng, màu như bửu thạch.

⁴ Quanh ngai lại có hai mươi bốn ngai khác, trên đó có hai mươi bốn trưởng lão đang ngồi. Tất cả đều mặc áo trắng, đầu đội mũ triều thiên vàng.

⁵ Sấm chớp vang rầm lòi ra từ ngai. Trước ngai có bảy ngọn đèn đang cháy là bảy thần linh của Thượng Đế.

⁶ Lại cũng có vật gì trông giống như biển bằng gương, trong suốt như pha lê. Ở chính giữa và quanh ngai có bốn con vật, trên thân đầy mắt, phía trước và phía sau.

⁷ Con vật thứ nhất giống như sư tử. Con thứ hai giống như bò con. Con thứ ba có mặt giống như người và con thứ tư giống như phượng hoàng đang bay.

⁸ Mỗi con vật có sáu cánh, mình đầy những mắt, bên trong và bên ngoài. Đêm ngày chúng kêu lên không nghỉ:

“Thánh thay, thánh thay, thánh thay.

Chúa là Thượng Đế Toàn Năng.

Ngài trước đã có, nay hiện có và đang đến.”

⁹ Mỗi khi bốn con vật dâng vinh hiển, danh dự và cảm tạ cho Đấng ngồi trên ngai là Đấng sống đời đời

¹⁰ thì hai mươi bốn trưởng lão cúi mình trước Đấng ngồi trên ngai và bái lạy Ngài là Đấng sống

đòi đòi. Họ đặt mão triều thiên xuống trước ngôi và thưa rằng:

¹¹ “Lạy Chúa là Thượng Đế,
Ngài đáng được vinh hiển, danh dự và quyền
năng,
vì Ngài đã tạo nên muôn vật.
Mọi vật hiện có đều được tạo dựng theo ý muốn
Ngài.”

5

Ai có thể mở cuộn sách?

¹ Sau đó tôi thấy Đấng ngồi trên ngôi cầm một cuộn sách trong tay phải. Cuộn sách được viết bên trong lẫn bên ngoài và được niêm phong bằng bảy ấn.

² Rồi tôi thấy một thiên sứ đứng mãnh kêu lớn, “Ai xứng đáng bẻ ấn và mở cuộn sách?”

³ Trên trời, dưới đất hoặc dưới lòng đất không ai có thể mở cuộn sách hoặc nhìn vào trong đó.

⁴ Tôi khóc thảm thiết vì không ai xứng đáng mở cuộn sách hoặc nhìn vào trong.

⁵ Nhưng một trong các trưởng lão bảo tôi, “Đừng khóc! Vì Sự tử* của chi tộc Giu-đa, con cháu Đa-vít đã chiến thắng, cho nên Ngài có thể mở cuộn sách và bẻ ấn ấy.”

⁶ Rồi tôi thấy một Chiên Con đứng giữa ngôi, và giữa các con vật cùng các trưởng lão. Chiên Con trông giống như vừa mới bị giết. Chiên Con

* **5:5: Sự tử** Đây nói về Chúa Giê-xu.

có bảy sừng và bảy mắt tức bảy thần linh của Thượng Đế được sai đi đến khắp thế gian.

⁷ Chiên Con bước đến lấy cuộn sách khỏi tay phải của Đấng ngồi trên ngai.

⁸ Khi Ngài vừa lấy cuộn sách thì bốn con vật và hai mươi bốn trưởng lão sấp mình xuống bái lạy trước Chiên Con. Mỗi người cầm một cây đờn cầm, lư hương vàng đựng đầy hương tức là lời cầu nguyện của các thánh đồ.

⁹ Họ đồng ca bài hát mới tôn vinh Chiên Con:

“Ngài xứng đáng lấy cuộn sách
và mở các ấn, vì Ngài đã bị giết,
và dùng huyết của sự chết Ngài
đã chuộc lại cho Thượng Đế
một dân gồm mọi chi tộc, mọi thứ tiếng, mọi
chủng tộc, mọi quốc gia.

¹⁰ Ngài biến họ trở nên một nước
và làm thầy tế lễ phục vụ Thượng Đế,
và họ sẽ cai trị thế gian.”

¹¹ Rồi tôi nhìn thì nghe tiếng của nhiều thiên sứ đứng quanh ngai, của bốn con vật và của các trưởng lão. Hàng ngàn hàng vạn thiên sứ

¹² kêu lớn lên rằng:

“Chiên Con đã bị giết đáng nhận
quyền năng, giàu có, khôn ngoan,
sức lực, danh dự, vinh hiển và tôn ngợi!”

¹³ Rồi tôi nghe mọi vật được tạo dựng trên trời, trên đất, dưới đất và trong biển kêu lên:

“Nguyên Đấng ngồi trên ngai và Chiên Con được tôn cao, danh dự cùng vinh hiển và quyền năng cho đến đời đời.”

¹⁴ Bốn con vật nói, “A-men,” rồi các trưởng lão sắp mình xuống bái lạy.

6

Chiên Con mở cuộn sách

¹ Tôi nhìn trong khi Chiên Con mở ấn đầu tiên trong bảy ấn. Tôi nghe một trong bốn con vật nói vang rền như tiếng sấm, “Hãy đến đây!”

² Tôi nhìn thì trước mặt tôi có một con ngựa bạch. Người cỡi ngựa cầm một cây cung và được trao cho một mào miện, rồi thúc ngựa đi như người đã đắc thắng và đi ra để chiến thắng.

³ Khi Chiên Con mở ấn thứ nhì, tôi nghe con vật thứ hai nói, “Hãy đến đây!”

⁴ Rồi một con ngựa hồng xuất hiện. Người cỡi ngựa được ban quyền cướp lấy sự hòa bình trên thế gian để người ta chém giết nhau. Người được trao cho một cây gươm lớn.

⁵ Khi Chiên Con mở ấn thứ ba, tôi nghe con vật thứ ba nói, “Hãy đến đây!” Tôi nhìn thì thấy một con ngựa ô trước mặt, người cỡi ngựa cầm trong tay một cái cân.

6 Rồi tôi nghe như có tiếng phát ra từ giữa bốn con vật. Tiếng ấy nói rằng, “Một lít* lúa mì đổi một ngày công, ba lít lúa mạch đổi một ngày công, còn dầu ô liu và rượu thì đừng làm hư!”

7 Khi Chiên Con mở ấn thứ tư, tôi nghe con vật thứ tư nói, “Hãy đến đây!”

8 Tôi nhìn thì trước mặt tôi có con ngựa xanh tái. Người cỡi ngựa tên là sự chết và Ha-đê đi theo sau. Chúng được trao quyền trên một phần tư địa cầu để gây chết chóc bằng chiến tranh, đói kém, dịch hạch và bằng các thú dữ trên đất.

9 Khi Chiên Con mở ấn thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ, có các oan hồn của những người bị giết vì lời làm chứng của họ và vì trung tín với lời Thượng Đế.

10 Các oan hồn đó kêu la, “Lạy Chúa thánh và chân thật, chừng nào Ngài mới xét xử những người trên đất và trừng phạt họ về tội giết chúng con?”

11 Rồi mỗi người trong vòng họ được cấp cho một áo dài trắng và dặn phải chờ thêm ít lâu nữa vì có những đầy tớ và các anh chị em khác phục vụ Chúa Cứu Thế cũng sẽ bị giết như họ vậy. Họ phải chờ cho đến khi những chuyện ấy xảy ra xong xuôi.

12 Tôi nhìn, khi Chiên Con mở ấn thứ sáu thì có cơn động đất dữ dội. Mặt trời trở nên tối sầm lại

* **6:6: lít** Nguyên văn, “xoa-nít,” một đơn vị khẩu phần ngũ cốc của một binh sĩ. Khoảng 1 lít ta.

như tấm vải sô[†] đen còn mặt trắng hóa đỏ như máu.

¹³ Các ngôi sao trên trời rụng xuống đất như trái vả rơi khỏi cành khi gió thổi.

¹⁴ Bầu trời biến mất như quyển sách cuộn lại còn núi non và hải đảo cũng dờn chỗ.

¹⁵ Lúc ấy các vua chúa trên đất, các bậc cầm quyền, các tướng lãnh, các bậc giàu sang, quyền thế, các kẻ nô lệ và tự do đều ẩn trốn trong hang hốc và kẽ đá trên núi.

¹⁶ Họ kêu la cùng núi và đá rằng, “Hãy rơi trên chúng ta. Hãy che chúng ta khỏi mặt Đấng ngồi trên ngôi và khỏi cơn giận của Chiên Con!”

¹⁷ Vì ngày thịnh nộ lớn đã đến, ai có thể chịu nổi?”

7

144.000 người trong dân Ít-ra-en

¹ Sau những việc ấy tôi thấy bốn thiên sứ đứng ở bốn góc trên đất. Các thiên sứ nắm bốn hướng gió lại không cho thổi trên đất, biển hoặc cây cối nữa.

² Rồi tôi thấy một thiên sứ khác từ phía Đông đi đến, trong tay có ấn của Thượng Đế hằng sống. Người kêu lớn cùng bốn thiên sứ đã được Thượng Đế trao quyền làm hại đất và biển

[†] **6:12:** *vải sô* Nguyên văn, “vải sô bằng lông.” Đây là một loại vải sần sùi, màu đậm làm bằng lông dê hay lông lạc đà mà đôi khi người ta dùng để làm dấu hiệu chỉ sự than khóc hay buồn thảm.

³ rằng, “Đừng làm hại đất, biển và cây cối cho đến khi chúng ta đã đánh dấu xong trên trán những người phục vụ Thượng Đế chúng ta.”

⁴ Rồi sau đó tôi nghe số người được đóng dấu. Tất cả các chi tộc Ít-ra-en có một trăm bốn mươi bốn ngàn người được đánh dấu.

⁵ chi tộc Giu-đa mười hai ngàn người được đánh dấu,

chi tộc Ru-bên mười hai ngàn,

chi tộc Gát mười hai ngàn,

⁶ chi tộc A-se mười hai ngàn,

chi tộc Náp-ta-li mười hai ngàn,

chi tộc Ma-na-xe mười hai ngàn,

⁷ chi tộc Xi-mê-ôn mười hai ngàn,

chi tộc Lê-vi mười hai ngàn,

chi tộc Y-xa-ca mười hai ngàn,

⁸ chi tộc Xê-bu-lôn mười hai ngàn,

chi tộc Giô-xép mười hai ngàn,

và chi tộc Bên-gia-min mười hai ngàn người được đánh dấu.

Đoàn người đông đảo thờ phụng

Thượng Đế

⁹ Sau các việc ấy, tôi nhìn thì thấy một đoàn người vĩ đại, đông vô số, không thể đếm được. Họ từ mọi quốc gia, mọi chi tộc, mọi dân, mọi thứ tiếng trên thế giới. Tất cả đứng trước ngai và Chiên Con, mặc áo trắng, tay cầm nhánh chà là.

¹⁰ Họ kêu lớn, “Sự cứu rỗi thuộc về Thượng Đế chúng ta, Đấng ngồi trên ngai và về Chiên Con.”

¹¹ Tất cả các thiên sứ đứng quanh ngôi cùng các trưởng lão và các con vật. Ai nấy đều sấp mặt trước ngôi và bái lạy Thượng Đế

¹² kêu lên rằng, “A-men! Nguyên sự ca ngợi, vinh hiển, khôn ngoan, cảm tạ, danh dự, quyền lực thuộc về Thượng Đế đời đời. A-men!”

¹³ Rồi một trong các trưởng lão hỏi tôi, “Những người mặc áo dài trắng đó là ai vậy? Họ từ đâu đến?”

¹⁴ Tôi đáp, “Thưa ngài, ngài biết điều ấy.”

Trưởng lão nói với tôi, “Đó là những người đã thoát cơn khốn khổ lớn. Họ đã giặt áo* mình và làm sạch trong huyết Chiên Con.”

¹⁵ Nhờ đó họ được đứng trước ngôi Thượng Đế. Họ thờ phụng ngày và đêm trong đền thờ Ngài. Đấng ngồi trên ngôi sẽ ở với họ mãi mãi.

¹⁶ Họ sẽ không còn đói hay khát nữa. Mặt trời cũng không làm hại họ, sức nóng cũng không làm phỏng họ.

¹⁷ Vì Chiên Con ở giữa ngôi sẽ chặn dắt họ. Ngài sẽ dẫn họ đến suối nước sự sống. Thượng Đế sẽ lau hết nước mắt khỏi họ.

8

Ấn thứ bảy

¹ Khi Chiên Con mở ấn thứ bảy thì trên thiên đàng im phăng phắc khoảng nửa giờ.

* **7:14: giặt áo** Đây có nghĩa là họ đã tin Chúa Giê-xu để nhờ huyết Ngài mà được sạch tội lỗi. Xem Khải 5:9; Hê 9:14; 10:14-22; Sứ đồ 22:16; I Gi 1:7.

² Rồi tôi thấy bảy thiên sứ đứng trước Thượng Đế được cấp cho bảy cái kèn.

³ Một thiên sứ khác đến đứng nơi bàn thờ, tay cầm lư hương vàng. Người được cấp cho rất nhiều hương để dâng lên cùng với lời cầu nguyện của các thánh đồ. Thiên sứ đặt của lễ trên bàn thờ vàng trước ngôi.

⁴ Khói hương từ tay thiên sứ nghi ngút bay tỏa lên đến Thượng Đế cùng với lời cầu nguyện của các thánh đồ.

⁵ Rồi thiên sứ lấy lửa từ bàn thờ bỏ vào lư hương và ném xuống đất, lập tức có chớp, sấm vang rầm và động đất.

Bảy thiên sứ và bảy cây kèn

⁶ Tiếp đó bảy thiên sứ cầm kèn chuẩn bị thổi.

⁷ Khi thiên sứ thứ nhất thổi kèn liền có mưa đá lẫn với lửa và máu đổ xuống đất. Một phần ba mặt đất, mọi cỏ xanh, và một phần ba cây cối đều bị cháy tiêu.

⁸ Lúc thiên sứ thứ hai thổi kèn liền có vật gì giống như hòn núi lớn đang cháy rực, bị ném xuống biển. Một phần ba biển hóa ra máu,

⁹ một phần ba sinh vật trong biển đều chết và một phần ba tàu bè bị tiêu diệt.

¹⁰ Rồi thiên sứ thứ ba thổi kèn liền có một ngôi sao lớn, cháy sáng như đuốc từ trời rơi xuống đất. Ngôi sao đó rơi trên một phần ba các sông và các suối nước.

11 Tên của ngôi sao đó là Ngải cứu*. Một phần ba nước hóa đắng, và nhiều người bị chết vì uống nước đắng ấy.

12 Sau đó thiên sứ thứ tư thổi kèn, thì một phần ba mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao liền bị mất ánh sáng. Vì thế một phần ba các tinh tú hóa tối, ban ngày mất đi một phần ba ánh sáng và ban đêm cũng vậy.

13 Trong khi tôi nhìn thì nghe chim phượng hoàng bay giữa trời kêu lớn, “Khốn thay, khốn thay, khốn thay cho dân cư trên đất vì tiếng kèn của ba thiên sứ còn lại sắp thổi nữa!”

9

1 Lúc thiên sứ thứ năm thổi kèn, thì tôi thấy một ngôi sao trên trời rơi xuống đất. Ngôi sao ấy được trao cho chìa khóa của lỗ sâu dẫn tới hố không đáy.

2 Khi ngôi sao mở lỗ dẫn đến hố không đáy thì có luồng khói bay lên như khói của lò lửa lớn. Luồng khói ấy che mặt trời khiến bầu trời tối sầm lại.

3 Từ luồng khói túa ra vô số cào cào tràn lan trên đất. Chúng được trao cho quyền chích như bọ cạp.

4 Chúng được lệnh không được làm hại cây cỏ mà chỉ được phép làm hại những người không có dấu của Thượng Đế trên trán thôi.

5 Chúng không được quyền giết ai nhưng chỉ được gây đau nhức cho người ta trong vòng năm

* **8:11: Ngải cứu** Tên của một loại thảo mộc rất đắng; dấu hiệu đau khổ của họ.

tháng. Cái đau nhức đó giống như khi bị bọ cạp chích.

⁶ Trong những ngày ấy người ta tìm cái chết mà không được. Họ mong chết nhưng sự chết tránh xa.

⁷ Các con cào cào ấy giống như ngựa sấn sàng ra trận. Trên đầu chúng đội giống như mũ triều thiên vàng, mặt giống mặt người.

⁸ Tóc chúng như tóc đàn bà và răng như răng sư tử.

⁹ Ngực chúng giống như thuẫn che ngực, tiếng vỗ cánh bay của chúng nghe như tiếng ngựa rầm rập và chiến xa đổ ra trận.

¹⁰ Chúng có đuôi mang nọc như bọ cạp và chúng dùng đuôi để làm khổ người ta trong vòng năm tháng.

¹¹ Chúng có một vua là thiên sứ của hổ không đày. Tên của vua ấy theo tiếng Hê-bơ-rơ là A-ba-đôn*, còn tiếng Hi-lạp gọi là A-bô-li-ôn.†

¹² Nạn thứ nhất vừa qua thì còn hai nạn nữa sắp đến.

¹³ Đến lượt thiên sứ thứ sáu thổi kèn thì tôi liền nghe có tiếng phát ra từ các sừng nơi bàn thờ vàng trước mặt Thượng Đế.

¹⁴ Tiếng đó nói với thiên sứ thứ sáu cầm kèn rằng, “Hãy mở trời cho bốn thiên sứ đang bị cột nơi bờ sông lớn Ở-phơ-rát đi.”

¹⁵ Người ta liền mở trời cho bốn thiên sứ là những người đã được chuẩn bị sẵn sàng cho đến

* **9:11: A-ba-đôn** Trong tiếng Hê-bơ-rơ từ ngữ này có nghĩa là “sự chết” hay “sự hủy phá.” Xem Gióp 26:6 và Thi 88:11. † **9:11: A-bô-li-ôn** Từ ngữ này có nghĩa là “Kẻ hủy diệt.”

ngày, giờ, năm và tháng này để tiêu diệt một phần ba dân cư trên đất.

¹⁶ Tôi nghe con số quân sĩ cỡi ngựa trong đạo quân họ—hai trăm triệu.

¹⁷ Ngựa và người cỡi mà tôi thấy trong Khải tượng giống thế này: Họ mang thuẫn che ngực màu đỏ lửa, xanh đậm và vàng đậm như diêm sinh. Đầu của ngựa giống như đầu sư tử, miệng phun lửa, khói và diêm sinh.

¹⁸ Một phần ba dân số thế giới bị giết do những đại nạn khủng khiếp phát ra từ miệng các con ngựa: lửa, khói và diêm sinh.

¹⁹ Quyền lực của các con ngựa là ở miệng và đuôi chúng; đuôi chúng giống như rắn có đầu và chúng dùng đuôi để làm hại người ta.

²⁰ Còn những người không bị giết bởi những đại nạn ấy vẫn không ăn năn hoặc từ bỏ những gì do tay họ làm ra. Họ cũng không từ bỏ việc thờ cúng ma quỷ và các thần tượng bằng vàng, bạc, đồng, đá và gỗ—là những vật không thấy, không nghe cũng không đi được.

²¹ Họ cũng không ăn năn, quay khỏi tội giết người hoặc phù phép gian ác, khỏi tội nhục dục và trộm cắp.

10

Thiên sứ với cuộn sách nhỏ

¹ Rồi tôi thấy một thiên sứ đứng mảnh khác từ thiên đàng xuống có đám mây bao bọc, trên đầu có cái mũ, mặt giống như mặt trời, chân như trụ lửa.

² Người cầm trong tay một cuộn sách nhỏ mở ra. Chân phải người đặt trên biển và chân trái đặt trên đất.

³ Rồi người kêu lớn như tiếng sấm rền rĩ. Khi vừa kêu xong thì có bảy tiếng sấm rền đáp lại.

⁴ Khi các tiếng sấm vừa đáp lại thì tôi định viết. Nhưng tôi nghe tiếng từ trời vọng xuống rằng, “Hãy giữ kín những điều các tiếng sấm nói, đừng viết xuống làm gì.”

⁵ Rồi thiên sứ mà tôi thấy đứng trên biển và trên đất giơ tay phải lên trời,

⁶ và thề, nhân danh quyền của Đấng sống đời đời là Đấng dựng nên trời, đất, biển và mọi vật trong đó. Thiên sứ thề rằng, “Sẽ không còn chần chờ gì nữa!

⁷ Vào ngày mà thiên sứ thứ bảy thổi kèn thì những chương trình giấu kín của Thượng Đế sẽ làm xong. Bí mật ấy là Tin Mừng mà Thượng Đế trình bày ra cho các tôi tớ Ngài tức các nhà tiên tri của Ngài.”

⁸ Sau đó cũng nghe tiếng từ thiên đàng phán xuống lần nữa với tôi rằng, “Hãy đến lấy cuộn sách nơi tay của thiên sứ đang đứng trên biển và đất.”

⁹ Tôi liền bước đến xin thiên sứ trao cho tôi cuộn sách nhỏ. Người bảo tôi, “Hãy lấy cuộn sách này và ăn đi. Nó sẽ chua trong bụng người nhưng trong miệng người sẽ ngọt như mật.”

¹⁰ Tôi liền lấy cuộn sách nơi tay thiên sứ và ăn. Trong miệng tôi nó ngọt như mật nhưng sau khi ăn xong bụng tôi thấy chua.

11 Rồi người bảo tôi, “Người còn phải nói tiên tri thêm về nhiều dân tộc, quốc gia, ngôn ngữ và về các vua chúa.”

11

Hai nhân chứng

¹ Tôi được trao cho một thước đo giống cái roi và được dặn, “Hãy đi đo đền thờ* của Thượng Đế và bàn thờ, đồng thời đếm số người thờ phụng tại đó.

² Nhưng đừng đo sân ngoài đền thờ. Hãy để yên vì phần ấy đã được giao cho những người không thuộc dân Chúa. Họ sẽ chà đạp thành thánh trong bốn mươi hai tháng.

³ Ta sẽ giao quyền lực cho hai nhân chứng. Họ sẽ nói tiên tri trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày. Họ sẽ ăn mặc vải xô để bày tỏ sự buồn thảm.”

⁴ Hai nhân chứng ấy tức là hai cây ô-liu và hai chân đèn đứng trước mặt Chúa của cả thế gian.

⁵ Nếu ai muốn làm hại họ, lửa sẽ ra từ miệng họ giết mọi kẻ thù. Nếu ai muốn hại họ cách nào khác thì cũng sẽ bị giết như thế.

⁶ Hai nhân chứng ấy có quyền ngăn không cho mưa xuống đất trong thời gian họ nói tiên tri. Họ cũng có quyền biến nước ra máu và gây ra đủ thứ khốn khổ trên đất bao nhiêu lần cũng được.

* **11:1: đền thờ** Nhà của Thượng Đế—nơi dân CHÚA thờ phụng và phục vụ Ngài. Ở đây Giảng hình dung đền thờ ấy như một toà nhà đặc biệt ở Giê-ru-sa-lem để dân Do-thái thờ phụng. Xem thêm câu 19.

⁷ Sau khi hai nhân chứng làm xong công tác thì một con vật từ hố không đáy lên chiến đấu cùng họ. Con vật sẽ thắng và giết họ.

⁸ Xác của họ sẽ nằm phơi trên phố của thành lớn nơi Chúa bị đóng đinh vào thập tự giá. Thành ấy gọi là Xô-đôm và Ai-cập, mang ý nghĩa thiêng liêng.

⁹ Mọi người từ mọi dân, mọi chi tộc, mọi thứ tiếng, mọi quốc gia sẽ nhìn thấy xác hai nhân chứng ấy trong ba ngày rưỡi vì chúng không cho phép ai chôn cất họ.

¹⁰ Dân cư trên đất sẽ vui mừng sung sướng vì hai người ấy đã chết. Họ gửi quà biếu lẫn nhau vì hai tiên tri ấy đã gây khốn khổ nhiều cho mọi người trên đất.

¹¹ Nhưng sau ba ngày rưỡi, Thượng Đế cho hơi sống vào hai tiên tri trở lại. Họ sẽ đứng lên, mọi người sẽ trông thấy và hốt hoảng.

¹² Rồi hai tiên tri sẽ nghe tiếng gọi lớn từ thiên đàng rằng, “Hãy lên đây!” Rồi họ sẽ cất lên trời trong đám mây trước mắt các kẻ thù.

¹³ Cùng lúc ấy có cơn động đất dữ dội, một phần mười thành phố sẽ sụp đổ. Bảy ngàn người chết trong cơn động đất, còn những kẻ sống sót rất kinh sợ và dâng vinh hiển cho Thượng Đế trên trời.

¹⁴ Nạn thứ nhì vừa xong. Xin lưu ý: Nạn thứ ba sắp đến ngay sau đó.

Kèn thứ bảy

¹⁵ Khi thiên sứ thứ bảy thổi kèn liền có nhiều tiếng lớn từ thiên đàng kêu lên rằng:

“Quyền cai trị thế gian nay thuộc về Chúa chúng ta
và Đấng Cứu Thế của Ngài, Ngài sẽ cai trị
đời đời.”

¹⁶ Rồi hai mươi bốn trưởng lão đang ngồi trên
ngôi trước mặt Thượng Đế, sắp mặt xuống bái
lạy Thượng Đế.

¹⁷ Họ nói:

“Lạy Chúa Toàn Năng,
chúng tôi tạ ơn Ngài,
là Đấng hiện có, trước đã có
vì Ngài đã dùng quyền năng lớn lao
và bắt đầu cai trị!

¹⁸ Dân cư trên thế giới nổi giận,
nhưng cơn thịnh nộ Ngài đã đến.
Tới lúc Ngài xét xử kẻ chết và ban thưởng cho
các tôi tớ Ngài là các nhà tiên tri
và các dân thánh của Ngài,
những người kính sợ Ngài
cả lớn lẫn nhỏ.
Đã đến lúc hủy diệt những kẻ hủy diệt thế gian!”

¹⁹ Rồi đền thờ của Thượng Đế trên thiên đàng
mở ra. Người ta có thể thấy Rương Giao Ước
trong đền thờ, trong đó đựng giao ước của
Thượng Đế lập với dân Ngài. Tiếp sau có chớp,
sấm vang rầm, động đất và cơn mưa đá lớn.

12

Người đàn bà và con rồng

¹ Sau đó có một dấu lạ lớn hiện ra trên trời: Một người đàn bà mặc áo bằng mặt trời, có mặt trắng dưới chân, đầu đội mào triều có mười hai ngôi sao.

² Nàng đang mang thai và kêu la đau đẻ vì gần đến giờ sinh nở.

³ Rồi có một dấu lạ khác hiện ra trên trời: Một con rồng khổng lồ màu đỏ có bảy đầu, mỗi đầu có bảy mào triều. Con rồng cũng có mười sừng.

⁴ Đuôi nó quét một phần ba ngôi sao trên trời và ném xuống đất. Nó đứng trước mặt người đàn bà sắp sinh nở để chực hể đưa nhỏ lọt lòng là nuốt sống nó ngay.

⁵ Người đàn bà sinh ra một bé trai, đưa bé đó sẽ cai trị mọi dân tộc với một cây roi sắt. Đứa bé được tiếp lên nơi Thượng Đế và ngôi Ngài.

⁶ Còn người đàn bà thì chạy trốn vào sa mạc, đến một nơi Thượng Đế đã chuẩn bị sẵn để được chăm sóc trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày.

⁷ Rồi có cuộc tranh chiến trên trời. Mi-chen* và các thiên sứ người chiến đấu cùng con rồng, con rồng cùng các thiên sứ nó cũng chống trả lại.

⁸ Nhưng con rồng không thắng nổi cho nên nó và các thiên sứ nó mất chỗ đứng trên thiên đàng.

⁹ Con rồng khổng lồ bị ném ra khỏi thiên đàng. Nó là con rắn đời xưa, tức ma quỷ hay Sa-tăng,

* **12:7: Mi-chen** Thiên sứ trưởng—tức người lãnh đạo các thiên sứ của Thượng Đế (Giu-đe 9).

chuyên đi lờng gạt thế gian. Con rồng cùng các thiên sứ nó bị ném xuống đất.

¹⁰ Sau đó tôi nghe tiếng vang trên thiên đàng rằng:

“Sự cứu rỗi và quyền năng
cùng nước của Thượng Đế chúng ta
và quyền của Đấng Cứu Thế
hiện đã đến.

Kẻ tố cáo anh chị em chúng ta,
đã tố cáo họ ngày và đêm
trước mặt Thượng Đế chúng ta
đã bị ném xuống.

¹¹ Anh chị em chúng ta
đã chiến thắng nó bằng huyết
của Chiên Con và
bằng lời giảng của họ.

Họ đã không coi trọng mạng sống mình
vì chẳng sợ chết.

¹² Cho nên, các tầng trời
và mọi vật trong đó hãy vui lên!

Nhưng khốn cho đất và biển
vì ma quỷ đã đến trên người!

Nó đầy lòng căm giận vì nó biết
nó không còn bao nhiêu thì giờ nữa.”

¹³ Khi con rồng thấy đã bị ném xuống đất nó liền đuổi theo người đàn bà đã sinh bé trai.

¹⁴ Nhưng người đàn bà được ban cho cặp cánh chim phượng hoàng lớn để bay đến chỗ đã dành sẵn nơi sa mạc. Nơi đó nàng được chăm sóc

trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày, tránh xa khỏi con rồng†.

¹⁵ Con rồng liền lấy miệng phun nước như sông theo sau để làm nước lụt cuốn người đàn bà đi.

¹⁶ Nhưng đất giúp người đàn bà bằng cách hở miệng nuốt con sông phun ra từ miệng con rồng.

¹⁷ Con rồng vô cùng tức giận người đàn bà nên nó đi tranh chiến với con cái nàng—tức những người vâng theo mệnh lệnh của Thượng Đế và giữ lời dạy của Chúa Giê-xu.

¹⁸ Rồi con rồng đứng trên bờ biển.

13

Hai con vật

¹ Sau đó tôi thấy một con vật từ biển lên. Nó có mười sừng và bảy đầu, mỗi sừng có một mão triều. Trên mỗi đầu có viết một danh phạm thượng.

² Nó giống như con beo, chân như chân gấu và miệng như miệng sư tử. Con rồng cho nó mọi quyền thế và ngôi.

³ Một trong những đầu của con vật trông giống như đã chết vì một vết thương nhưng được chữa lành, cho nên cả thế giới kính ngạc và đi theo nó.

⁴ Dân chúng thờ lạy con rồng vì con rồng đã cấp quyền phép cho con vật. Họ cũng thờ lạy

† 12:14: *con rồng* Nguyên văn, “con rắn.”

con vật và nói rằng, “Ai giống như con vật? Ai tranh chiến với nó được?”

⁵ Con vật được phép nói những lời xấu xược và phạm thượng. Nó được dùng quyền lực của nó trong bốn mươi hai tháng.

⁶ Nó dùng miệng nói phạm thượng, phạm đến danh Ngài, nơi Ngài ngự và phạm đến mọi người sống trên thiên đàng.

⁷ Nó lại được cấp cho quyền gây chiến với các thánh đồ và thánh họ. Nó được ban quyền trên mọi chi tộc, mọi dân, mọi thứ tiếng và mọi nước.

⁸ Mọi người trên đất sẽ thờ lạy con vật tức là tất cả những người từ thuở sáng thế mà không có tên trong sách sự sống của Chiên Con. Chiên Con là Đấng đã bị giết.

⁹ Ai có tai nghe, hãy lắng nghe:

¹⁰ Nếu số ai phải bị cầm tù
thì sẽ bị cầm tù.

Nếu số ai phải bị giết bằng gươm
thì sẽ bị gươm giết.

Như thế có nghĩa là dân thánh Chúa phải nhẫn nhục và có đức tin.

¹¹ Rồi tôi thấy một con vật khác từ đất lên. Nó có hai sừng giống như chiên con nhưng tiếng nói giống như con rồng.

¹² Con lên sau đứng trước mặt con thứ nhất và dùng đủ quyền giống như con trước. Với quyền ấy nó bắt mọi người sống trên đất phải thờ lạy

con vật đầu tiên tức con vật có vết thương suýt chết nhưng được lành.

¹³ Con vật thứ nhì còn làm nhiều phép lạ* lớn, đến nỗi nó có thể khiến lửa từ trời rơi xuống đất trước mắt mọi người.

¹⁴ Nó phỉnh gạt dân cư trên đất bằng những phép lạ mà nó được phép làm. Nó dùng phép lạ để phục vụ con vật trước. Con vật thứ nhì còn bắt người ta tạc tượng thờ con vật trước, tức con vật bị thương vì lưỡi gươm giết hại nhưng vùng sống lại.

¹⁵ Con vật thứ nhì còn có quyền ban sự sống cho tượng của con vật trước để tượng nói được. Tượng ấy còn có quyền ra lệnh giết những người không chịu bái lạy nó.

¹⁶ Nó còn buộc mọi người lớn nhỏ, giàu nghèo, tự do hay nô lệ phải ghi dấu trên tay mặt và trên trán.

¹⁷ Không ai có thể mua bán gì nếu không có dấu đó tức tên con vật hay mã số của tên nó.

¹⁸ Phải cần khôn ngoan để hiểu điều này. Người nào khôn ngoan hãy tìm hiểu ý nghĩa con số, tức con số của một người. Số đó là sáu trăm sáu mươi sáu.

14

Bài ca của những người được cứu

* **13:13: phép lạ** Những dấu lạ giả tạo—những điều kỳ diệu thực hiện do quyền năng của ma quỷ.

¹ Rồi tôi thấy trước mặt tôi là Chiên Con đang đứng trên núi Xi-ôn*. Cùng với Ngài có một trăm bốn mươi bốn ngàn người có ghi tên Ngài và tên cha Ngài nơi trán.

² Liền đó tôi nghe một tiếng lớn từ thiên đàng như tiếng nước lụt và tiếng sấm lớn. Tiếng tôi nghe như người ta chơi đàn cầm.

³ Họ hát một bài ca mới trước ngôi, trước bốn con vật và các trưởng lão. Không ai biết được bài ca ấy ngoài một trăm bốn mươi bốn ngàn người đã được chuộc khỏi đất.

⁴ Đó là những người chưa bị ô dơ với đàn bà vì họ còn giữ mình tinh sạch. Chiên Con đi đâu thì họ đều đi theo đó. Một trăm bốn mươi bốn ngàn người này được chuộc từ dân cư trên đất để làm của lễ dâng lên cho Thượng Đế và Chiên Con.

⁵ Họ chưa hề nói dối; họ hoàn toàn thánh thiện.

Ba thiên sứ

⁶ Rồi tôi thấy một thiên sứ khác bay thật cao giữa trời. Người có Tin Mừng đòi đòi để rao truyền cho dân cư trên đất—cho mọi nước, mọi chi tộc, mọi ngôn ngữ và mọi dân.

⁷ Người lớn tiếng kêu lên rằng, “Hãy kính sợ và ca ngợi Thượng Đế vì đã đến giờ Ngài xét xử mọi người. Cho nên hãy thờ lạy Ngài là Đấng dựng nên trời, đất, biển cùng các suối nước.”

* **14:1: núi Xi-ôn** Tên khác Giê-ru-sa-lem; đây có nghĩa là thành phố thiêng liêng của dân Chúa.

⁸ Tiếp đó, thiên sứ thứ hai đi theo thiên sứ thứ nhất và kêu lên, “Thành Ba-by-lôn lớn đã sụp đổ, sụp đổ rồi! Nó khiến mọi quốc gia uống rượu thịnh nộ của Thượng Đế nghịch lại tội nhục dục của nó.”

⁹ Rồi thiên sứ thứ ba nhập chung với hai thiên sứ trước, kêu lên, “Người nào thờ lạy con vật và hình tượng nó cùng có dấu của nó nơi trán và nơi tay,

¹⁰ sẽ phải uống rượu phần nộ của Thượng Đế đã được pha rất mạnh trong ly của Ngài. Người ấy sẽ bị khốn khổ trong lửa diêm sinh trước mặt các thiên sứ thánh và Chiên Con.

¹¹ Khói của sự khốn khổ họ sẽ bốc lên cho đến đời đời. Dù ngày hay đêm sẽ không có lúc nào nghỉ ngơi cho những kẻ thờ con vật, thờ tượng nó hay có ghi dấu của tên nó trên người.”

¹² Như thế nghĩa là dân thánh của Chúa phải nhẫn nhục. Họ phải vâng mệnh lệnh của Thượng Đế và giữ vững niềm tin nơi Chúa Giê-xu.

¹³ Sau đó tôi nghe tiếng từ trời nói rằng, “Hãy viết đi: Phúc thay cho những người từ nay về sau chết trong Chúa.”

Thánh Linh nói, “Phải, họ sẽ nghỉ ngơi khỏi sự vất vả của mình và phần thưởng công khó của họ sẽ luôn luôn theo họ.”

Mùa gặt trên đất

¹⁴ Sau đó tôi nhìn thì trước mặt tôi có một đám mây trắng, trên mây có ai giống như Con Người

đang ngồi. Đầu Ngài đội mũ triều thiên vàng, tay Ngài cầm lưỡi liềm bén.

¹⁵ Có một thiên sứ nữa từ đền thờ[†] đi ra kêu lớn cùng Đấng ngồi trên mây rằng, “Hãy lấy lưỡi liềm của Ngài mà gặt hái đất vì mùa gặt đã đến, trái trên đất đã chín.”

¹⁶ Đấng ngồi trên mây liền vung lưỡi liềm xuống đất thì cả đất được gặt hái.

¹⁷ Rồi một thiên sứ khác từ đền thờ trên thiên đàng đi ra, cũng cầm lưỡi liềm bén.

¹⁸ Một thiên sứ khác nữa có quyền trên lửa, từ bàn thờ đi ra. Thiên sứ này gọi thiên sứ có lưỡi liềm bén rằng, “Hãy lấy lưỡi liềm bén của người gặt các chòm nho trên đất vì nho đã chín rồi.”

¹⁹ Thiên sứ liền vung lưỡi liềm trên đất. Người gom hết nho trên đất và ném vào máy ép nho lớn của cơn thịnh nộ Thượng Đế.

²⁰ Nho bị chà đạp trong máy ép bên ngoài thành và máu chảy ra từ máy ép dâng lên đến cổ ngựa dài khoảng ba trăm cây số[‡].

15

Đại nạn sau cùng

¹ Sau đó tôi trông thấy một dấu lớn hết sức kỳ lạ trên thiên đàng. Có bảy thiên sứ mang bảy cơn khốn khổ lớn. Đây là những cơn khốn khổ cuối cùng vì sau đó cơn giận của Thượng Đế sẽ nguôi.

[†] 14:15: **đền thờ** Nhà của Thượng Đế—nơi dân CHÚA thờ phụng và phục vụ Ngài. Xem thêm các câu 17; 15:5; 16:1.

[‡] 14:20: **ba trăm cây số** Nguyên văn, “1.600 éch-ta-đia” (khoảng 300 cây số).

² Tôi thấy có cái gì giống như biển thủy tinh trộn với lửa. Tất cả những người chiến thắng con vật và hình tượng nó cùng thắng con số của tên nó đều đứng bên cạnh biển thủy tinh. Họ ôm đờn cầm mà Thượng Đế đã trao cho.

³ Họ hát bài ca Mô-se, tôi tớ của Thượng Đế và bài ca Chiên Con như sau:

“Ngài làm những việc lớn lao và diệu kỳ,
Lạy Chúa là Thượng Đế Toàn Năng.
Mọi điều Ngài làm đều đúng và chân thật,
Lạy Vua của mọi dân tộc.

⁴ Lạy Chúa, mọi người sẽ kính sợ Ngài,
và ca ngợi Ngài.

Chỉ một mình Ngài là thánh.

Mọi dân tộc sẽ đến thờ phụng Ngài,
vì những điều phải Ngài làm
nay đã phơi bày ra.”

⁵ Sau đó tôi thấy đền thờ tức Lều Giao Ước* trên thiên đàng mở ra.

⁶ Bảy thiên sứ mang bảy cơn đại nạn từ đền thờ đi ra. Tất cả đều mặc áo vải gai sạch và sáng, ngược thắt đai vàng.

* **15:5: *Lều Giao Ước*** Hay “Lều Thánh nơi Thượng Đế hiện diện.” Trong thời Cựu Ước từ này chỉ Lều Thánh, là một toà nhà di động nơi CHÚA ở với dân Ngài. Trong lều ấy có bảng đá ghi Mười Mệnh lệnh, là “bảng chứng” hay “chứng cớ” của Giao Ước Thượng Đế lập với dân Ngài. Xem Xuất 25:8-22.

⁷ Rồi một trong bốn con vật trao cho mỗi thiên sứ một chén vàng đựng đầy cơn thịnh nộ của Thượng Đế là Đấng sống đời đời.

⁸ Đèn thờ dầy đặc khói của vinh hiển và quyền năng Thượng Đế. Không ai được vào đền thờ cho đến khi bảy cơn khốn khổ của bảy thiên sứ đã xảy ra xong xuôi.

16

Các chén thịnh nộ của Thượng Đế

¹ Sau đó tôi nghe một tiếng lớn từ đền thờ bảo bảy thiên sứ, “Hãy đi ra trút bảy chén thịnh nộ của Thượng Đế xuống đất.”

² Thiên sứ thứ nhất đi ra trút chén xuống đất liền có ung nhọt ghê tởm trên những người có dấu con vật và thờ lạy hình tượng nó.

³ Thiên sứ thứ hai trút chén trên biển thì biển hóa ra như máu người chết, mọi sinh vật trong biển đều chết hết.

⁴ Thiên sứ thứ ba trút chén trên các sông và suối nước thì tất cả liền hóa ra máu.

⁵ Rồi tôi nghe thiên sứ của nước nói rằng,

“Lạy Đấng Thánh, Ngài là Đấng hiện đang có và trước đã có.

Ngài rất công bình khi phán quyết những điều này.

⁶ Họ đã làm đổ máu của dân thánh và các nhà tiên tri Ngài cho nên nay Ngài cho chúng nó uống máu là phải.”

7 Rồi tôi nghe tiếng từ bàn thờ nói rằng,

“Phải, lạy Chúa là Thượng Đế Toàn Năng,
Ngài trừng phạt những người gian ác như thế là
đúng và công bằng.”

8 Thiên sứ thứ tư trút chén trên mặt trời thì
mặt trời được phép đốt cháy người ta.

9 Họ bị sức nóng cháy phỏng nên nguyên rửa
Thượng Đế là Đấng có quyền trên các sự khôn
khổ ấy. Họ vẫn không chịu ăn năn hối hận để
dâng vinh hiển cho Ngài.

10 Thiên sứ thứ năm trút chén trên ngôi con
vật thì liền có bóng tối bao phủ toàn nước nó.
Người ta cắn lưỡi vì đau đớn.

11 Họ cũng nguyên rửa Thượng Đế vì đau đớn
và ghê chốc, nhưng họ vẫn không chịu ăn năn
hối hận để quay khỏi điều ác họ làm.

12 Thiên sứ thứ sáu trút chén trên sông lớn Ơ-
phơ-rát để sông cạn nước đặng chuẩn bị cho các
vua từ phương Đông đến.

13 Rồi tôi thấy ba ác linh giống như ếch nhái bò
ra từ miệng con rồng, miệng con vật và miệng
của tiên tri giả.

14 Mấy ác linh ấy là tà linh của ma quỷ, có
quyền làm phép lạ*. Chúng đi ra cùng các vua
trên thế gian, tập họp họ lại để chuẩn bị trận
chiến trong ngày lớn của Chúa Toàn Năng.

* **16:14: phép lạ** Những dấu lạ giả tạo—những điều kỳ diệu
thực hiện do quyền năng của ma quỷ.

15 “Nghe đây! Ta sẽ đến như kẻ trộm! Phúc cho người nào thức tỉnh và mặc áo quần, khỏi trần truồng để mọi người không thấy sự xấu hổ của mình.”

16 Rồi các tà linh tập hợp các vua tại một nơi mà tiếng Hê-bơ-rơ gọi là A-ma-gê-đôn.

17 Thiên sứ thứ bảy trút chén trong không khí liền có tiếng lớn từ ngôi trong đền thờ kêu rằng, “Xong rồi!”

18 Liền có chớp, sấm rền trời và động đất dữ dội—cơn động đất lớn chưa từng có kể từ khi con người sống trên đất.

19 Thành lớn bị nứt ra làm ba còn các thành phố của các quốc gia đều bị tiêu hủy. Thượng Đế nhớ lại tội lỗi của thành Ba-by-lôn lớn cho nên Ngài bắt nó uống chén đầy rượu thịnh nộ kinh hoàng của Ngài.

20 Các hải đảo đều trốn đi, núi cũng biến mất.

21 Có những tảng mưa đá khổng lồ, mỗi tảng nặng khoảng 36 kí-lô[†] từ trời rơi xuống trên người ta. Dân chúng nguyên rửa Thượng Đế do nạn mưa đá vì cơn khốn khổ đó quá khủng khiếp.

17

Người đàn bà cỡi con vật

1 Sau đó, một trong bảy thiên sứ đã cầm bảy chén đến nói với tôi, “Hãy đến đây, ta sẽ cho

[†] 16:21: 36 kí-lô Nguyên văn, “ta-lăng-tông” hay “ta-lâng.” Một ta-lâng cân nặng khoảng 27 đến 37 kí-lô.

người thấy sự trừng phạt giáng trên con diêm lớn đang ngồi trên nhiều nguồn nước.

² Các vua trên đất đã ăn nằm với nó và các dân trên đất đã say sưa vì rượu dâm dục nó.”

³ Rồi thiên sứ nhờ Thánh Linh đưa tôi vào sa mạc. Ở đó tôi thấy một người đàn bà đang cỡi một con vật màu đỏ. Mình mẩy nó ghi toàn những danh hiệu phạm thượng. Nó có bảy đầu và mười sừng.

⁴ Người đàn bà mặc áo tím và đỏ, trên người đeo đầy nữ trang sáng chói bằng vàng, đá quý và ngọc trai. Trong tay nó cầm một chén vàng chứa đầy những điều gian ác và ghê tởm của tội dâm dục nó.

⁵ Trên trán nó ghi một danh hiệu bí mật. Danh đó như sau:

BA-BY-LÔN LỚN,
Mẹ CỦA ĐĨ ĐIỂM
VÀ CỦA MỌI GIAN ÁC TRÊN THẾ GIAN

⁶ Tôi thấy người đàn bà đó say huyết của con dân thánh Thượng Đế và của những người bị giết vì xưng nhận niềm tin mình nơi Chúa Giê-xu.

Khi nhìn thấy người đàn bà tôi hết sức kinh ngạc.

⁷ Thiên sứ bảo tôi, “Tại sao người ngạc nhiên? Ta sẽ cho người biết về bí mật của người đàn bà này cùng con vật mà nó cỡi—con vật có bảy đầu và mười sừng.

⁸ Con vật mà người thấy đang sống trước đây nhưng nay không sống nữa. Ít lâu nữa nó sẽ

từ hố không đáy đi lên để rồi bị tiêu diệt. Có những người sống trên đất mà tên không được ghi vào sách sự sống từ thuở trời đất được dựng nên. Họ sẽ kinh ngạc khi thấy con vật vì trước kia nó sống, bây giờ chết, rồi lại sống.

⁹ Người cần có một trí khôn ngoan mới hiểu được điều này. Bảy đầu của con vật là bảy hòn núi mà người đàn bà ngồi lên.

¹⁰ Đó cũng là bảy vua. Năm vua đã bị tiêu diệt rồi, một vua còn đang sống và một vua nữa sắp đến. Khi vua ấy đến thì chỉ tồn tại một thời gian ngắn thôi.

¹¹ Con vật trước kia sống nhưng bây giờ không còn sống là vua thứ tám. Vua đó thuộc về bảy vua trước nhưng rồi sẽ đi đến chỗ chết mất.

¹² Mười sừng mà người thấy là mười vua chưa cai trị nhưng họ sẽ nhận được quyền cùng cai trị với con vật trong một tiếng đồng hồ.

¹³ Tất cả mười vua đều có cùng một mục đích, và họ sẽ trao quyền hành cho con vật.

¹⁴ Họ sẽ gây chiến với Chiên Con nhưng Chiên Con sẽ thắng họ vì Ngài là Chúa các Chúa và Vua các Vua. Ngài cùng các môn đệ trung thành của Ngài là những người được gọi và chọn lựa sẽ chiến thắng họ.”

¹⁵ Rồi thiên sứ nói với tôi, “Các suối nước mà người thấy, nơi con điếm ngồi là các dân, các chủng tộc, các quốc gia và các thứ tiếng trên thế gian.

¹⁶ Mười sừng và con vật mà người thấy sẽ ghét con điếm ấy. Chúng nó sẽ lột hết mọi thứ con

điểm có khiến nó trần truồng. Chúng nó sẽ ăn xác con điểm và thiêu nó trong lửa.

¹⁷ Thượng Đế khiến mười sứng thực hiện mục tiêu của Ngài bằng cách cho con vật quyền cai trị đến khi lời Thượng Đế phán được thành sự thật.

¹⁸ Người đàn bà mà người thấy là thành lớn đã cai trị các vua trên đất.”

18

Ba-by-lôn bị tiêu hủy

¹ Sau khi chứng kiến những việc ấy, tôi thấy một thiên sứ khác từ thiên đàng đi ra. Người có quyền rất lớn và vinh hiển của người sáng rực khắp đất.

² Người la lớn lên rằng:

“Thành Ba-by-lôn lớn đã sụp đổ, sụp đổ rồi!
Nó đã trở nên sào huyệt của ác quỷ
và ngục thất của tà ma,
của mọi loài chim dơ bẩn
và của mọi loài vật không sạch.

³ Nó đã bị sụp đổ
vì mọi dân trên đất
đã uống rượu thịnh nộ của Thượng Đế,
nghịch lại sự dâm dục của nó.

Nó cũng đã bị sụp đổ
vì các vua trên đất
đã ăn nằm cùng nó,
và các lái buôn trên đất đã làm giàu
nhờ sự xa hoa của nó.”

4 Rồi tôi nghe một tiếng nữa từ thiên đàng phán xuống rằng:

“Hỡi dân ta, hãy ra khỏi thành ấy,
để khỏi tham gia vào tội lỗi nó,
và tránh thảm họa sẽ đổ xuống trên nó.

5 Tội lỗi nó đã chồng chất cao đến tận trời,
vì Thượng Đế không hề quên tội ác nó đã phạm.

6 Xin hãy báo trả cho thành ấy
những gì nó đã làm cho kẻ khác.

Xin hãy báo trả gấp đôi điều nó làm.

Xin hãy pha sẵn rượu cho nó mạnh gấp hai lần
rượu nó pha cho kẻ khác.

7 Nó đã tự tôn vinh và sống xa hoa.

Xin hãy cho nó nhiều khốn khổ
và đau buồn.

Nó tự nhủ,

‘Ta là nữ hoàng ngự trên ngai.

Ta không phải đàn bà góa.

Ta sẽ không biết buồn bã là gì.’

8 Nên nội trong một ngày,

những thảm họa sau đây sẽ đến trên nó:

chết chóc, khóc lóc và đói khổ,

nó sẽ bị diệt bằng lửa,

vì Chúa là Thượng Đế,

Đấng xét xử nó có quyền năng vô cùng.”

9 Các vua trên đất là những kẻ đã ăn nằm cùng nó và chia xẻ sự giàu sang nó sẽ thấy khói bốc

lên do lửa thiêu đốt nó. Họ sẽ kêu khóc và buồn thảm vì cái chết của nó.

¹⁰ Họ sẽ hoảng sợ về sự khốn khổ nó cho nên đứng xa và kêu rằng:

“Thật khốn cho người,
thành lớn và hùng cường Ba-by-lôn ơi,
vì chỉ trong một giờ,
sự hình phạt đã đến trên người!”

¹¹ Các lái buôn trên đất sẽ khóc lóc sầu thảm về nó vì nay không còn ai mua hàng hóa của họ nữa—

¹² hàng hóa gồm vàng, bạc, nữ trang, ngọc trai, vải gai mịn, vải tím, tơ, vải đỏ; đủ loại gỗ thanh yên và đủ loại đồ làm bằng ngà, gỗ quý, đồng, sắt, và cẩm thạch;

¹³ quế, gia vị, trầm hương, nhũ hương, mộc dược, rượu, dầu ô-liu, bột mịn, lúa mì, gia súc, chiên cừu, ngựa, xe ngựa, tôi mọi và nhân mạng.

¹⁴ Các lái buôn sẽ nói,

“Ba-by-lôn ơi, những gì tốt đẹp
mà người ao ước đã bị cất khỏi người.
Mọi vật giàu có và sang trọng của người đã biến mất.
Người sẽ không bao giờ có được những thứ ấy nữa.”

¹⁵ Các lái buôn trước kia làm giàu vì bán các món hàng ấy cho nó sẽ sợ hãi vì sự khốn khổ của nó cho nên tránh xa. Họ sẽ khóc lóc buồn thảm

¹⁶ và thốt lên:

“Thật khốn cho thành lớn!
 Nó đã mặc vải gai mịn,
 vải tím và đỏ,
 nó đeo vàng chói lói,
 cùng bửu thạch và ngọc trai!

¹⁷ Chỉ trong một giờ tất cả những giàu sang đó
 bị tiêu diệt!”

Các thuyền trưởng, hành khách và thủy thủ
 cùng những người sinh sống bằng nghề biển
 đều tránh xa khỏi Ba-by-lôn.

¹⁸ Khi nhìn thấy khói của thành đó bốc cháy
 lên, họ khóc lớn, “Chưa hề có thành nào vĩ đại
 như thành này!”

¹⁹ Họ hất bụi lên đầu, kêu khóc lớn rất thảm
 nã. Họ than,

“Thật khốn cho thành lớn!
 Mọi người có thuyền bè vượt biển
 đã trở nên giàu có
 vì sự sung túc của nó!
 Nhưng chỉ trong một giờ nó bị diệt!

²⁰ Hỡi trời hãy vui mừng!
 Hỡi các con dân thánh của Thượng Đế hãy hớn
 hở
 cùng với các sứ đồ và các nhà tiên tri!
 Thượng Đế đã trừng phạt nó
 vì những điều nó đã làm cho các người.”

²¹ Rồi một thiên sứ đứng mãi nhắc một tảng
 đá lớn, như đá người ta dùng xay lúa và ném
 xuống biển. Người nói,

“Thành lớn Ba-by-lôn cũng bị ném xuống giống
như vậy,
không ai tìm ra được nó nữa.

²² Trong người sẽ không còn
ai nghe tiếng đàn cầm,
tiếng nhạc khí, tiếng sáo, tiếng kèn nữa.

Sẽ không ai tìm được giữa người
những tay thợ khéo.

Sẽ không còn ai nghe
tiếng xay lúa nơi người nữa.

²³ Sẽ không còn đèn nào
chiếu nơi người nữa,
cũng không còn ai nghe tiếng
dâu rể trong vòng người nữa.

Các lái buôn của người trước kia
là những người có thế lực trên thế giới
và mọi quốc gia
bị phỉnh gạt vì phù phép của người.

²⁴ Người phải chịu tội về cái chết của các nhà
tiên tri
và các dân thánh của Chúa,
cùng những người đã bị giết trên đất.”

19

*Công dân trên thiên đàng
ca ngợi Thượng Đế*

¹ Sau các việc ấy, tôi nghe như tiếng của rất
đông người trên thiên đàng hô lên rằng:

“Ha-lê-lu-gia*!
Sự đắc thắng, vinh hiển và quyền năng
thuộc về Thượng Đế,
² vì những sự xét xử của Ngài
là chân thật và công bằng.
Ngài đã trừng phạt con điếm
đã khiến cả đất mang tội ác
vì tội nhục dục của nó.
Ngài đã báo trả nó
về cái chết của các tội tớ Ngài.”

³ Họ lại kêu lên,

“Ha-lê-lu-gia!
Nó bị thiêu đốt
và khói nó bốc lên đời đời.”

⁴ Rồi hai mươi bốn trưởng lão và bốn con vật
cúi xuống bái lạy Thượng Đế tức là Đấng ngồi
trên ngai. Họ thưa,

“A-men, Ha-lê-lu-gia!”

⁵ Rồi có tiếng từ ngai nói rằng,

“Hãy ca ngợi Thượng Đế,
hỡi tất cả những kẻ hầu việc và kính sợ Ngài,
cả lớn lẫn nhỏ!”

* **19:1: *Ha-lê-lu-gia*** Nghĩa là “ca ngợi Thượng Đế!” Xem thêm
câu 3, 4, 6.

⁶ Sau đó tôi nghe như tiếng của rất đông người, như tiếng nước lụt và tiếng của sấm rền. Họ đồng nói,

“Ha-lê-lu-gia!
Thượng Đế là Chúa chúng ta,
Đấng Toàn Năng cai trị.

⁷ Chúng ta hãy vui mừng và hớn hở
dâng vinh hiển cho Thượng Đế
vì lễ cưới Chiên Con đã đến,
và nàng dâu của Chiên Con đã sẵn sàng.

⁸ Nàng được cấp cho vải gai mịn,
sáng và sạch để mặc.”

Vải gai mịn là những việc phước đức của các thánh đồ.

⁹ Rồi thiên sứ ấy nói với tôi, “Hãy viết: Phúc cho người nào được mời đến dự tiệc cưới Chiên Con!” và thiên sứ tiếp, “Đây là những lời chân thật của Thượng Đế.”

¹⁰ Tôi cúi xuống bái lạy nơi chân thiên sứ nhưng người bảo tôi, “Đừng bái lạy ta! Ta cũng chỉ là tôi tớ như người và là anh chị em cùng nhận sự dạy dỗ chân chính của Chúa Giê-xu. Hãy bái lạy Thượng Đế vì lời Ngài là tinh thần của lời tiên tri.”

Người cỡi ngựa bạch

¹¹ Rồi tôi thấy trời mở ra, trước mặt tôi có con ngựa bạch. Người cỡi ngựa tên là Đấng Trung Tín và Chân Thật. Ngài luôn luôn công bằng khi xét xử và gây chiến.

12 Mắt Ngài sáng rực như ngọn lửa, đầu đội nhiều mào triều thiên. Trên người Ngài có ghi một tên, ngoài Ngài ra không ai biết được tên ấy.

13 Ngài mặc áo đã nhúng trong huyết và tên Ngài là Lời của Thượng Đế.

14 Các đạo quân trên trời đều mặc áo vải gai mịn, trắng và sạch, cỡi ngựa bạch đi theo sau Ngài.

15 Từ miệng người cỡi ngựa thò ra lưỡi gươm bén dùng để chiến thắng các dân tộc. Ngài sẽ cai trị họ bằng một cây roi sắt và sẽ ép rượu từ bàn ép rượu thịnh nộ kinh khiếp của Thượng Đế Toàn Năng.

16 Trên áo và dù Ngài có ghi danh hiệu:

VUA CÁC VUA VÀ CHÚA CÁC CHÚA

17 Sau đó tôi thấy một thiên sứ đứng giữa mặt trời. Người kêu lớn cùng các loài chim đang bay giữa trời rằng, “Hãy đến nhóm lại dự tiệc lớn của Thượng Đế

18 để các người ăn thịt các vua, các quan tướng, các người thế lực, ngựa và người cỡi cùng xác của mọi người—từ tự do đến nô lệ, cả lớn lẫn nhỏ.”

19 Rồi tôi thấy con vật và các vua trên đất. Các đạo quân chúng nó tập họp lại để tranh chiến cùng người cỡi ngựa và đạo quân Ngài.

20 Nhưng con vật bị bắt cùng với tiên tri giả đã

làm nhiều phép lạ[†] cho nó. Tiên tri giả đã dùng các phép lạ để phỉnh gạt những người có dấu của con vật và thờ lạy hình tượng nó. Tiên tri giả và con vật bị ném vào lò lửa diêm sinh.

²¹ Các đạo quân chúng nó đều bị giết bằng lưỡi gươm thò ra từ miệng người cỡi ngựa còn tất cả các chim trời ăn xác chúng nó no nê.

20

Thời kỳ một ngàn năm

¹ Tôi thấy một thiên sứ từ thiên đàng xuống. Người cầm chìa khóa của hố không đáy và dây xiềng lớn trong tay.

² Người bắt con rồng, tức con rắn xưa, là ma quỷ và Sa-tăng, xiềng nó lại trong một ngàn năm.

³ Rồi quăng nó xuống hố không đáy, đóng và khóa hố lại, nhốt nó trong đó. Như thế để nó không còn đi phỉnh gạt dân cư trên đất cho đến hết một ngàn năm. Sau một ngàn năm, nó sẽ được thả ra trong ít lâu.

⁴ Rồi tôi thấy có các ngôi và những người ngồi trên ngôi được quyền xét xử. Tôi thấy linh hồn của những người đã bị giết vì xưng nhận Chúa Giê-xu và truyền bá lời Thượng Đế. Họ chưa bái lạy con vật hay hình tượng nó và chưa nhận dấu của nó trên trán hay trên tay. Họ được sống lại để cai trị với Chúa Cứu Thế trong một ngàn năm.

[†] 19:20: **phép lạ** Những dấu lạ giả—những việc diệu kỳ thực hiện do quyền năng của ma quỷ.

⁵ Còn những người khác sẽ không sống lại cho đến khi mãn một ngàn năm. Đó là sự sống lại thứ nhất.

⁶ Phúc cho người nào được dự phần trong sự sống lại thứ nhất vì sự chết thứ hai không có quyền gì trên họ. Họ sẽ làm thầy tế lễ cho Thượng Đế, cho Chúa Cứu Thế và sẽ cai trị với Ngài trong một ngàn năm.

Sa-tăng bị đánh bại

⁷ Cuối một ngàn năm thì Sa-tăng sẽ được thả ra khỏi ngục.

⁸ Nó sẽ đi phỉnh dỗ các dân trên đất—dân Góc và dân Ma-góc—để tập hợp họ lại chuẩn bị chiến tranh. Chúng nó đông như cát bờ biển.

⁹ Đạo quân của Sa-tăng tràn qua mặt đất và bao vây doanh trại của dân Thượng Đế và thành yếu đuối của Ngài. Nhưng lửa từ trời giáng xuống thiêu đốt chúng nó.

¹⁰ Còn Sa-tăng là kẻ phỉnh dỗ chúng bị ném vào hồ lửa diêm sinh nơi có con vật và tiên tri giả đã bị ném. Chúng sẽ bị trừng phạt khổ sở ngày đêm cho đến đời đời.

Toàn dân trên thế giới sẽ bị xét xử

¹¹ Rồi tôi thấy một ngai trắng và lớn cùng Đấng ngự trên ngai. Trước mặt Ngài trời đất trở nên hết.

¹² Tôi thấy những người chết, cả lớn lẫn nhỏ đều đứng trước ngai. Các sách mở ra, rồi một sách khác là sách sự sống cũng mở ra nữa.

Những người chết bị xét xử theo những điều họ đã làm đã được ghi trong các sách.

¹³ Biển đem trả lại những kẻ chết nó chứa, còn Sự Chết và Ha-đe cũng mang trả những kẻ chết chúng chứa. Mỗi người đều bị xét xử theo điều mình làm.

¹⁴ Rồi Sự Chết và Ha-đe bị ném vào hồ lửa. Hồ lửa là sự chết thứ hai.

¹⁵ Người nào không có tên trong sổ sự sống đều bị ném xuống hồ lửa.

21

Thành Giê-ru-sa-lem mới

¹ Rồi tôi thấy trời mới và đất mới vì trời và đất thứ nhất đã biến mất, biển cũng không còn.

² Tôi cũng thấy thành thánh là Giê-ru-sa-lem* mới từ thiên đàng của Thượng Đế xuống. Thành ấy được chuẩn bị như cô dâu ăn mặc sẵn sàng chờ chồng mình.

³ Rồi tôi nghe một tiếng lớn phát ra từ ngôi rằng, “Bây giờ lều tạm của Thượng Đế ở giữa dân Ngài, Ngài sẽ sống giữa họ còn họ sẽ làm dân Ngài. Chính Ngài sẽ ở giữa họ và làm Thượng Đế của họ.

⁴ Ngài sẽ lau hết nước mắt khỏi mắt họ; sẽ không còn chết chóc, buồn thảm, khóc lóc hay đau đớn nữa vì những việc cũ đã qua rồi.”

* **21:2: Giê-ru-sa-lem** Thành phố thiêng liêng nơi Thượng Đế ở với dân Ngài.

⁵ Đấng ngồi trên ngai nói, “Này, ta làm mới lại mọi việc!” Rồi Ngài tiếp, “Hãy viết, vì đây là những lời chân thật và đáng tin.”

⁶ Đấng ngồi trên ngai phán cùng tôi, “Xong rồi. Ta là An-pha và Ô-mê-ga,† là Đầu cũng là Cuối. Ta sẽ tặng không nước từ suối sự sống cho kẻ nào khát.

⁷ Kẻ nào thắng sẽ nhận được các ân phúc ấy. Ta sẽ làm Thượng Đế của họ, và họ sẽ làm con cái ta.

⁸ Còn những kẻ hèn nhát, kẻ vô tín, kẻ làm ác, kẻ giết người, kẻ dâm dục, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng và kẻ nói dối—chỗ của chúng nó là hồ lửa diêm sinh. Đó là cái chết thứ hai.”

⁹ Rồi một trong bảy thiên sứ trước cầm bảy chén đầy bảy nỗi khốn khổ cuối cùng đến nói với tôi, “Hãy đi với ta, ta sẽ cho người thấy cô dâu là vợ của Chiên Con.”

¹⁰ Tôi được thiên sứ nhờ quyền năng của Thánh Linh mang đến một hòn núi rất lớn và cao. Người chỉ cho tôi thấy thành thánh Giê-ru-sa-lem từ thiên đàng của Thượng Đế xuống.

¹¹ Thành sáng rực do vinh hiển Thượng Đế và chói như bửu ngọc, giống như bích ngọc, trong như pha lê.

¹² Thành có tường cao lớn với mười hai cửa, mỗi cửa có một thiên sứ đứng gác, trên mỗi cửa có khắc tên của một trong mười hai chi tộc Ít-ra-en.

† 21:6: **An-pha và Ô-mê-ga** Chữ đầu và chữ cuối trong tự mẫu Hi-lạp. Đây nghĩa là “đầu tiên và sau cùng.”

13 Ba cửa hướng Đông, ba cửa hướng Bắc, ba cửa hướng Nam và ba cửa hướng Tây.

14 Tường thành xây trên mười hai tầng đá nền và trên các tầng đá có ghi tên mười hai sứ đồ của Chiên Con.

15 Vị thiên sứ nói chuyện với tôi cầm một thước đo bằng vàng để đo thành, cổng và tường.

16 Thành xây hình vuông, chiều dài và chiều rộng bằng nhau. Thiên sứ lấy thước đi đo thành. Chiều dài của thành là mười hai ngàn ếch-ta-đĩa[‡], chiều rộng cũng mười hai ngàn ếch-ta-đĩa, và chiều cao cũng vậy.

17 Thiên sứ cũng đo vách thành. Vách cao một trăm bốn mươi bốn bộ[§], theo thước đo loài người mà thiên sứ dùng.

18 Tường làm bằng bích ngọc, thành xây bằng vàng ròng, giống như thủy tinh trong suốt.

19 Các nền thì làm bằng đủ thứ ngọc. Nền thứ nhất làm bằng bích ngọc, nền thứ nhì làm bằng lam bửu thạch, nền thứ ba bằng lục mã não, nền thứ tư bằng lục bửu thạch,

20 nền thứ năm bằng hồng ngọc, nền thứ sáu bằng hồng bửu thạch, nền thứ bảy bằng hoàng ngọc, nền thứ tám bằng ngọc thủy thương, nền thứ chín bằng ngọc hồng bích, nền thứ mười bằng ngọc phỉ tủy, nền thứ mười một bằng ngọc da cam, nền thứ mười hai bằng ngọc tử bửu.

[‡] **21:16: ếch-ta-đĩa** Một ếch-ta-đĩa khoảng hai trăm thước, tức khoảng một phần tám dặm La-mã. **§ 21:17: bộ** Một bộ khoảng nửa thước, tức chiều dài từ khủy tay cho đến ngón út.

²¹ Mười hai cửa làm bằng mười hai hột ngọc trai khổng lồ, mỗi cửa làm bằng một hột ngọc trai nguyên khối. Đường thì làm toàn bằng vàng ròng, trong vắt như thủy tinh.

²² Tôi không thấy một đền thờ nào khác trong thành vì Chúa, Thượng Đế Toàn Năng và Chiên Con là đền thờ của thành.

²³ Thành cũng không cần mặt trời, mặt trăng chiếu sáng vì vinh hiển của Thượng Đế là ánh sáng cho thành và Chiên Con là đèn của thành.

²⁴ Nhờ ánh sáng ấy các dân trên thế giới sẽ bước đi còn các vua trên đất sẽ mang vinh hiển mình vào đó.

²⁵ Các cổng thành chẳng bao giờ đóng vì ở đó không còn có đêm nữa.

²⁶ Các dân tộc sẽ mang vinh hiển và uy danh vào đó.

²⁷ Mọi điều dơ bẩn, các kẻ làm những việc nhơ nhớp và các kẻ nói dối đều không được vào. Chỉ những người có tên trong sách Chiên Con mới được phép vào thành thôi.

22

¹ Rồi thiên sứ chỉ cho tôi thấy sông nước sự sống trong suốt như pha lê chảy ra từ ngôi Thượng Đế và ngôi Chiên Con

² giữa phố thành. Cây sự sống mọc hai bên bờ sông. Mỗi năm ra trái mười hai lần, mỗi tháng một lần. Lá của cây dùng chữa lành cho các dân.

³ Những gì bị Thượng Đế nguyên rửa không được phép vào thành. Ngôi của Thượng Đế và

của Chiên Con ngự ở đó và các tôi tớ Thượng Đế sẽ thờ phụng Ngài.

⁴ Họ sẽ nhìn mặt Ngài và trán họ ghi tên Ngài.

⁵ Cũng không còn đêm nữa. Họ không cần ánh sáng đèn hay mặt trời vì Thượng Đế là ánh sáng cho họ còn họ sẽ làm vua cai trị đến muôn đời.

⁶ Thiên sứ bảo tôi, “Những lời này đáng tin và trung thực.” Chúa là Thượng Đế của các thần linh soi dẫn các nhà tiên tri đã sai thiên sứ Ngài đến báo cho các tôi tớ Ngài những gì sắp xảy đến.

⁷ “Hãy nghe đây! Ta sắp đến rồi! Phúc cho những ai vâng giữ những lời tiên tri trong sách này.”

⁸ Tôi, Giăng là người đã nghe và thấy những điều này. Khi tôi nghe thấy như vậy, tôi cúi xuống nơi chân thiên sứ là người đã chỉ cho tôi mọi việc này để bái lạy.

⁹ Nhưng người bảo tôi, “Đừng thờ lạy ta! Ta cũng chỉ là tôi tớ như người, như các anh em là các nhà tiên tri và những kẻ vâng giữ lời trong sách này. Hãy thờ lạy Thượng Đế!”

¹⁰ Rồi thiên sứ bảo tôi, “Đừng niêm phong những lời tiên tri trong sách này vì những điều ấy sắp đến rồi.

¹¹ Người nào làm ác thì cứ tiếp tục làm ác. Người nào dơ dáy thì cứ tiếp tục dơ dáy. Ai làm điều phải cứ tiếp tục làm phải. Kẻ thánh thiện hãy cứ tiếp tục thánh thiện.”

¹² “Hãy nghe đây! Ta sắp đến rồi! Ta sẽ đem phần thưởng theo và sẽ ban thưởng mỗi người

theo điều họ làm.

13 Ta là An-pha và Ô-mê-ga,* là Đầu Tiên và Cuối Cùng, Khởi Điểm và Kết Thúc.

14 Phúc cho kẻ nào giặt áo[†] mình để họ được quyền ăn trái cây sự sống và được phép đi qua cổng vào thành.

15 Bên ngoài thành là những loài chó, kẻ làm phù phép, kẻ dâm dục, kẻ giết người, kẻ thờ thần tượng, kẻ thích điều giả trá và kẻ nói dối.

16 Ta, Giê-xu đã sai thiên sứ ta cho người biết những điều này cho các hội thánh. Ta là dòng dõi của gia đình Đa vít, ta là Sao Mai sáng.”

17 Thánh Linh và cô dâu nói, “Hãy đến!” Kẻ nào nghe hãy nói, “Hãy đến! Kẻ nào khát hãy đến; kẻ nào muốn hãy đến nhận nước sự sống như quà biếu không.”

18 Tôi cảnh cáo những người nghe lời tiên tri trong sách này: Nếu ai thêm vào điều gì trong những lời này, Thượng Đế sẽ thêm sự khốn khổ đã ghi trong sách này cho người ấy.

19 Còn nếu ai bớt điều gì trong sách tiên tri này thì Thượng Đế sẽ bớt phần của họ nơi cây sự sống và thành thánh đã được mô tả trong sách này.

20 Chúa Giê-xu, Đấng xác nhận rằng những lời này là chân thật phán, “Phải, ta sắp đến rồi.”

* **22:13: An-pha và Ô-mê-ga** Chữ đầu và chữ cuối trong tự mẫu Hi-lạp. Đây nghĩa là “đầu tiên và sau cùng.” † **22:14: giặt áo** Đây có nghĩa là họ tin Chúa Giê-xu để nhờ huyết Ngài mà tội lỗi được tha thứ. Xem thêm Khải 5:9; 7:14; Hê 9:14; 10:14-22; Sứ đồ 22:16; I Gi 1:7.

A-men. Lạy Chúa Giê-xu xin hãy đến!
²¹ Nguyên xin ân phúc của Chúa Giê-xu ở với mọi người. A-men.

Thánh Kinh Bản Phổ thông
Easy Reading Version of the Holy Bible in Vietnamese
Verson de lecture facile de la Sainte Bible en
vietnamien

copyright © 2002, 2011 World Bible Translation Center

Language: Việt (Vietnamese)

Translation by: World Bible Translation Center

Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 Giữ bản quyền Phép trích dùng Văn kiện mang tác quyền này có thể được trích dùng đến 1.000 câu mà không cần xin phép. Tuy nhiên phần trích không được gồm nguyên một sách hay quá 50% của phần văn kiện được trích. Khi trích dùng xin nhớ ghi câu sau đây nơi tựa hay trang dành cho tác quyền: Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Do Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 sử dụng do phép của Cơ Quan nói trên. Khi trích Bản Phổ thông vào các mục đích không có tính cách thương mại như chương trình trong nhà thờ, bích chương, bản phim để chiếu lên màn ảnh hay các phương tiện tương tự thì không cần phải ghi toàn thể phần ghi chú tác quyền nhưng phải ghi chữ tắt (BPT) ở cuối mỗi câu trích. Nếu các câu trích hay các trang in lại nhiều hơn 1.000 câu hay hơn 50% của sách được trích, hoặc nếu cần xin phép khác phải liên lạc với Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới để được chấp thuận bằng văn thư chính thức của Cơ Quan. Địa chỉ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới P.O. Box 820648, Fort Worth, Texas 76182 Điện thư: bibles@wbtc.org Mạng lưới: www.wbtc.org Truy cập miễn phí Truy cập miễn phí các bản Thánh Kinh và Tân Ước của Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế giới qua: www.wbtc.org

2013-10-29

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 18 Apr 2025 from source files dated 31 Aug 2023

b183ddf1-d374-57ee-a27b-1546141bc5ab